

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂY HỒ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
Số: 289/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Tây Hồ, ngày 13 tháng 10 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 238/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*

**Chị Hồ Huyền T** – sinh năm 1994;

**Anh Nguyễn Duy T1** – sinh năm 1991;

*Cùng HKTT và trú tại: Số nhà Q, ngõ O, phố P, tổ L, cụm A, phường P, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội*

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không có.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hồ Huyền T và anh Nguyễn Duy T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 24/10/2013 tại Ủy ban nhân dân phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Nay, anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn T1 tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] **Về con chung:** Anh, chị có 02 con chung là Nguyễn Bảo K – sinh ngày 05/7/2014 và Nguyễn Bảo M – sinh ngày 25/4/2019. Anh, chị thỏa thuận: anh T1 trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Khánh, chị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu M, tạm hoãn việc chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đối với anh T1, chị T cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Chị T, anh T1 có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Thỏa thuận của anh chị hoàn T1 tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận.

[3] **Về tài sản, nhà đất chung, công nợ:** Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] **Về các vấn đề khác:** Không có.

[5] **Về lệ phí Tòa án:** Anh T1 tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hồ Huyền T và anh Nguyễn Duy T1 thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh, chị có 02 con chung là Nguyễn Bảo K – sinh ngày 05/7/2014 và Nguyễn Bảo M – sinh ngày 25/4/2019. Anh, chị thỏa thuận: anh T1 trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu K, chị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu M, tạm hoãn việc chăm sóc và nuôi dưỡng con chung đối với anh T1, chị T cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Chị T, anh T1 có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nhà ở, công nợ:** Anh chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án.

- **Về các vấn đề khác:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T1 tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 32949 ngày 05 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (GCNKH số 102, quyển số 01/2013, ngày 24/10/2013);
- Lưu HS/VP

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Diệp**